TAND HUYỆN ĐỊNH HÓA **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 28/11/2019.
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Giang.
Các Hội thâm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tâm.
2. Bà Lương Thị Bông.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Thanh Tân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đinh Khánh Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái nguyên. Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 118/2019/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2019 về việc "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXX - HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ma Thị Ch, sinh năm 1994.
Địa chỉ: Xóm B 3, xã BN, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
(Có mặt tại phiên tòa)
Bị đơn: Anh Ma Doãn M, sinh năm 1988.
Địa chỉ: Xóm Dạo 1, xã BN, huyện Đ, Thái Nguyên.
(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Ma Thị Ch trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ma Thị Ch và anh Ma Doãn M kết hôn ngày 03/10/2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã BN, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Trước khi kết hôn, chị và anh M có tìm hiểu nhau khoảng 01 năm, được gia đình đồng ý và tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương.

Sau khi đăng ký kết hôn thì vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu, đến năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh M ham chơi bời, cờ bạc, chị khuyên bảo nhưng anh M không nghe. Vợ chồng xảy ra cãi vã, xô xát nhiều lần. Từ tháng 02/2018 đến nay vợ chồng đã sống ly thân, không ai quan tâm tới ai nữa. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cương quyết xin ly hôn với anh M.

- Về con chung: Chị và anh M không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập và niêm yết và tống đạt các văn bản tố tụng đối với anh Ma Doãn M, để bảo đảm quyền, nghĩa vụ của anh M trước pháp luật. Tuy nhiên, anh M không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án. Do vậy, Tòa án không tiến hành lấy lời khai và hòa giải được.

Trước phiên tòa ngày hôm nay, anh M đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tại đơn đề nghị này anh M khẳng định tình cảm vợ chồng vẫn còn, nếu chị Ch quyết tâm xi ly hôn, thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, chị Ch cương quyết xin ly hôn. Về con chung chị Ch và anh M không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: Chị và anh M không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án đến phiên tòa để giải quyết vụ án.

- Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích nội dung vụ án, đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung khởi kiện của chị Ma Thị Ch, cho ly hôn giữa chị Ma Thị Ch và anh Ma Doãn M.

Về con chung: Chị Ch và anh M không có con chung. Không đề nghị Hội đồng xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Ch xác định không có tài sản chung. Chị Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Ch phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo bản án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ ý kiến đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của nguyên đơn, bị đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân và gia đình. Bị đơn trong vụ án có Hộ khẩu thường trú tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên theo quy định tại các Điều 28, 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ bằng biện pháp lấy lời khai của đương sự nên việc xét xử có sự tham gia của Kiểm sát viên theo khoản 2 - Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ma Thị Ch và anh Ma Doãn M kết hôn trên cơ sở tự nguyên, đăng ký kết hôn ngày 03/10/2016 tại Ủy ban nhân dân xã BN, huyện Đ. Do vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Ch và anh M là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, giữa chị Ch và anh M nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh M ham chơi cờ bạc, không quan tâm gì tới gia đình, chị Ch đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh M không thay đổi. Dẫn đến chị Ch và anh M đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2018 đến nay, chị Ch không còn yêu thương anh M nữa, xin được ly hôn. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh M đã được Tòa án triệu tập và niêm yết, tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhiều lần nhưng đều không có mặt để làm việc. Do vậy, Tòa án giải quyết yêu cầu của phía chị Ch là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Xét thấy, chị Ch không còn yêu thương anh M nữa, mục đích của hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Việc chị Ch yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh M là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên cần được chấp nhận.

- Về con chung: Chị Ma Thị Ch và anh Ma Doãn M không có con chung, tại phiên tòa chị Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung: Chị Ch xác định không có, tại phiên tòa chị Ch không yêu cầu Toà án giải quyết. Vì vậy, HĐXX không xem xét.

- Về án phí: Chị Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 24; Điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ma Thị Ch.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Ma Thị Ch và anh Ma Doãn M.

2. Về con chung: Chị Ch và anh M không có con chung. Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung: Chị Ma Thị Ch không yêu cầu, Hội đồng xét xử không xem xét.

4.Về án phí: Chị Ma Thị Ch phải chịu 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung quỹ Nhà nước. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008714, ngày 22 tháng 7 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnhTN;
- VKSND huyện Định Hoá;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã BN;
- Các đương sự;
- lưu HSVA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Giang